

Phụ lục I

TIÊU CHUẨN TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ YÊU CẦU KHÁC THEO TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM
(Kèm theo Thông báo số 791 /TB-SNV ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ)

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Ngạch	Chỉ tiêu	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng			Ghi chú
					Chuyên môn (Đại học trở lên ngành/chuyên ngành)	Ngoại ngữ	Tin học	
I	CẤP THÀNH PHỐ							
1	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố							
1.1	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	1	Luật; Kinh tế nông nghiệp; Tài chính - ngân hàng; Quản trị văn phòng; Lưu trữ học; Ngôn ngữ học			
1.2	Phòng Công tác quốc hội	Công tác đại biểu Quốc hội	Chuyên viên	1	Kinh tế; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản trị kinh doanh; Văn hóa học; Kinh tế luật; Tài chính - ngân hàng			
2	Sở Tài chính							
2.1	Văn phòng	Văn thư - Lưu trữ	Văn thư viên	1	Lưu trữ học; Lưu trữ và quản trị văn phòng			
2.2	Phòng Quản lý ngân sách	Quản lý ngân sách	Chuyên viên	1	Tài chính công; Kế toán; Kiểm toán			
		Quản lý các quỹ	Chuyên viên	1	Tài chính - ngân hàng			

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Ngạch	Chỉ tiêu	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng			Ghi chú
					Chuyên môn (Đại học trở lên ngành/chuyên ngành)	Ngoại ngữ	Tin học	
2.3	Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp	Quản lý tài chính hành chính - sự nghiệp	Chuyên viên	1	Tài chính công; Kế toán; Kiểm toán			
2.4	Phòng Quản lý giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp	Quản lý giá và thẩm định giá	Chuyên viên	2	Kinh tế (chuyên ngành giá và thẩm định giá); Quản lý đất đai; Kinh tế đất đai hoặc Bất động sản			
3	Sở Công thương							
3.1	Phòng Quản lý năng lượng	Quản lý về năng lượng	Chuyên viên	1	Kỹ thuật điện; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
4	Sở Xây dựng							
4.1	Văn phòng	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	1	Kiến trúc; Xây dựng; Hạ tầng kỹ thuật đô thị			
4.2	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Chuyên viên	1	Kiến trúc; Xây dựng; Hạ tầng kỹ thuật đô thị			
4.3	Thanh tra	Thanh tra	Chuyên viên	1	Kiến trúc; Xây dựng; Hạ tầng kỹ thuật đô thị			

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Ngạch	Chỉ tiêu	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng			Ghi chú
					Chuyên môn (Đại học trở lên ngành/chuyên ngành)	Ngoại ngữ	Tin học	
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
5.1	Chi cục Thủy lợi	Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn	Chuyên viên	1	Xây dựng công trình thủy			Yêu cầu khác: Có Chứng chỉ giám sát xây dựng hạng III và Chứng chỉ định giá xây dựng hạng II
6	Sở Ngoại vụ							
6.1	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại ¹	Phiên dịch	Chuyên viên	2	Ngôn ngữ Anh			
7	Sở Tư pháp							
7.1	Văn phòng	Văn thư	Văn thư viên	1	Lưu trữ học			
8	Sở Thông tin và Truyền thông							
8.1	Văn phòng	Quản lý kế hoạch – tài chính	Chuyên viên	1	Kế toán			
9	Sở Nội vụ							
9.1	Phòng Cải cách hành chính, Văn thư - lưu trữ	Cải cách hành chính	Chuyên viên	1	Công nghệ thông tin			Yêu cầu khác: tuyển nam

¹ Trước đây là Phòng Hợp tác quốc tế và Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài (hợp nhất theo Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ).

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Ngạch	Chỉ tiêu	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng			Ghi chú
					Chuyên môn (Đại học trở lên ngành/chuyên ngành)	Ngoại ngữ	Tin học	
9.2	Ban Tôn giáo	Quản lý tôn giáo	Chuyên viên	1	Tôn giáo học; Luật			
9.3	Ban Thi đua – Khen thưởng	Quản lý thi đua khen thưởng	Chuyên viên	1	Luật; Hành chính học			Yêu cầu khác: tuyển nam
10	Thanh tra thành phố							
10.1	Văn phòng	Kế toán	Kế toán viên	1	Tài chính, Kế toán	Chứng chỉ tiếng anh tương đương bậc 2 ² trở lên	Chứng chỉ tin học cơ bản ³ hoặc tương đương trở lên	
10.2	Phòng Giám sát, Kiểm tra và xử lý sau thanh tra	Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra	Chuyên viên	1	Luật Hành chính; Luật Tư pháp; Luật Kinh tế			
10.3	Phòng Thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo 2	Thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo	Chuyên viên	1	Luật Hành chính; Luật Tư pháp; Luật Kinh tế			
II	QUẬN/HUYỆN							
1	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh							
1.1	Thanh tra	Thanh tra	Chuyên viên	1	Kế toán			

² Quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

³ Quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm	Ngạch	Chỉ tiêu	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng			Ghi chú
					Chuyên môn (Đại học trở lên ngành/chuyên ngành)	Ngoại ngữ	Tin học	
1.2	Phòng Kinh tế và hạ tầng	Quản lý công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp	Chuyên viên	1	Kỹ thuật điện			

